TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐST-DS	*Tân Uyên, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Đình Định.

2. Ông Đỗ Đình Cường.

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235; 271, 273, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Nguyễn Việt H có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Bị đơn ông Vũ Dũy D có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 10/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 8 năm 2021 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất" giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Ông Vũ Duy D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn V, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

+ Bà Vũ Thị P, sinh năm 1965.

+ Bà Vũ Thị L, sinh năm 1970.

+ Bà Vũ Thị V, sinh năm 1963.

Đều trú tại: Tổ dân phố x, thị trấn T , huyện T, tỉnh Lai Châu.

+ Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu.

- Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Duy D: Bà Trần Thị Bích Ngọc – sinh năm: 1975. Địa chỉ: Tổ 02, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu,

tỉnh Lai Châu.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Trần Văn V: Ông Nguyễn Chí Đại, Luật sư công ty Trách nhiệm hữu hạn Luật Trường Tồn. Địa chỉ: Số 691, đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung, thời hiệu khởi kiện vụ án theo quy định tại Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về án phí:

+ Trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Việt H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số số: AA/2010/0002644 ngày 13/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

+ Trả lại cho bị đơn ông Vũ Duy D 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số số: AA/2021/0000426 ngày 22/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:

Ông Nguyễn Việt H tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 2.600.000 đồng. Xác nhận ông Nguyễn Việt H đã nộp tạm ứng số tiền 800.000 đồng, ông Vũ Duy D đã nộp tạm ứng số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ 1.800.000 đồng, ông Nguyễn Việt H phải có trách nhiệm trả lại cho ông Vũ Duy D số tiền 1.800.000 đồng.

- Về chi phí thẩm định giá tài sản: Ông Trần Văn V tự nguyện chịu toàn bộ số tiền chi phí thẩm định giá tài sản số tiền 22.160.500 đồng. Xác nhận ông Trần Văn V đã nộp đủ số tiền trên.

3. Đương sự, ông Nguyễn Việt H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Oanh

Nguyễn Thị Oanh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lương Văn Thanh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lương Văn Thanh

(11)

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 46-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết

định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

(11) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau:

Nơi nhận:
- Đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)